

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HĐ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoá ngày: 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN VĂN

Phòng thi số: 1

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050009	PHẠM THU AN	19/08/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Mường	7.1
2	050015	VŨ THỊ THU AN	25/11/2006	Cao Phong - Hòa Bình	x	Kinh	8.6
3	050025	ĐINH HOÀNG TRÂM ANH	15/03/2006	bv tỉnh Ninh Bình	x	Kinh	7.9
4	050028	ĐỖ HỒNG ANH	11/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.8
5	050031	HOÀNG DIỆU ANH	10/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	7.0
6	050044	NGUYỄN ĐỨC ANH	24/08/2006	Lương Sơn - Hòa Bình		Kinh	7.7
7	050047	NGUYỄN LAN ANH	31/10/2006	BV tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	7.5
8	050052	NGUYỄN NGỌC ANH	29/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.4
9	050053	NGUYỄN NGỌC ANH	01/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.2
10	050055	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	14/07/2006	Hòa Bình	x	Mường	7.8
11	050056	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	15/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.4
12	050060	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	02/03/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.5
13	050061	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	09/03/2006	bvdk Mai Châu, Hoà Bình	x	Kinh	7.5
14	050065	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG ANH	29/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.8
15	050066	NGUYỄN TRẦN QUỲNH ANH	15/06/2006	BV Phụ Sản Hà Nội	x	Mường	7.6
16	050068	NGUYỄN TÚ ANH	23/08/2006	Lạc Thủy - Hòa Bình	x	Kinh	8.6
17	050071	PHẠM HOÀNG ANH	28/11/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.6
18	050072	PHẠM MINH ANH	11/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.2
19	050074	PHẠM NGỌC MINH ANH	11/12/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.1
20	050087	TRẦN MAI ANH	28/01/2006	Lương Sơn - Hòa Bình	x	Kinh	8.1
21	050089	TRẦN NGỌC ANH	03/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	7.4
22	050090	TRẦN PHƯƠNG ANH	10/06/2006	Dĩ An - Bình Dương	x	Kinh	7.2
23	050098	TRỊNH LAN ANH	29/04/2006	Hà Trung - Thanh Hóa	x	Kinh	8.4
24	050107	PHAN NGUYỆT ÁNH	07/02/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.1

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH
 HD THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
 Khoa ngày: 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
MÔN THI: CHUYÊN VĂN

Phòng thi số: 2

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050109	PHẠM NGỌC ÁNH	02/01/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.2
2	050124	HÀ NGỌC BÍCH	11/10/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	7.6
3	050127	LÊ BẢO CHÂU	09/10/2006	Cao Phong - Hòa Bình	x	Kinh	7.1
4	050128	PHẠM HÀ CHÂU	22/05/2006	bv mai châu, hoà bình	x	Kinh	8.3
5	050132	NGÔ YẾN CHI	21/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.0
6	050133	NGUYỄN KHÁNH CHI	24/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	7.7
7	050134	NGUYỄN LINH CHI	26/01/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.4
8	050137	PHẠM QUỲNH CHI	23/02/2006	TT y tế Mai Châu	x	Kinh	8.4
9	050138	TRIỆU KHÁNH CHI	02/12/2006	bv Mai Châu, Hoà Bình	x	Kinh	8.7
10	050141	LÊ HOÀNG CHIẾN	20/09/2006	Hòa Bình		Kinh	7.4
11	050146	VŨ ĐỨC CHÍNH	27/02/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.0
12	050159	NGUYỄN NGỌC DIỆP	18/03/2006	Yên Thủy, Hòa Bình	x	Kinh	7.9
13	050164	NGUYỄN THUY DUNG	15/09/2006	bv tỉnh Hoà Bình	x	Mường	7.8
14	050165	PHẠM MỸ DUNG	17/02/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.5
15	050166	TẠ THUY DUNG	28/01/2006	bv phụ sản Hà Nội	x	Kinh	8.4
16	050172	TẠ MỸ DUYÊN	16/11/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.3
17	050178	LÊ VĂN DŨNG	15/07/2006	Lương Sơn, Hòa Bình		Kinh	8.4
18	050181	NGUYỄN ĐỨC DŨNG	18/12/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.0
19	050185	NGUYỄN TRUNG DŨNG	22/08/2006	Hòa Bình		Kinh	7.0
20	050193	LÊ ĐAN DƯƠNG	13/04/2006	BV đa khoa Hà Nam		Kinh	7.2
21	050195	NGÔ THUY DƯƠNG	17/03/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.3
22	050241	NGHIÊM HƯƠNG GIANG	02/07/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.7
23	050247	NGUYỄN PHƯƠNG GIANG	01/05/2006	BV tỉnh HB	x	Kinh	8.1
24	050250	PHAN HƯƠNG GIANG	06/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.2

Ngày tháng năm 20...
 CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI



SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH
HĐ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
Khoảng ngày 05/6/2021

DANH SÁCH NIÊM YẾT
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
MÔN THI: CHUYÊN VĂN

Phòng thi số: 3

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050264	NGUYỄN VŨ THÁI HÀ	26/07/2006	bv tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	8.6
2	050283	ĐỖ THỊ MINH HẰNG	24/07/2006	BV Tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	7.6
3	050287	NGUYỄN THUỶ HẰNG	24/07/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.3
4	050295	TRẦN GIA HÂN	13/10/2006	Bv Thanh Nhân - Hà Nội	x	Kinh	8.2
5	050301	NGUYỄN THU HIỀN	20/10/2006	BV tỉnh HB	x	Kinh	7.2
6	050316	NGUYỄN PHẠM MỸ HOA	01/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.6
7	050337	VÕ QUANG HỢP	29/10/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.2
8	050344	NGUYỄN QUANG HUY	18/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.5
9	050352	BÙI THANH HUYỀN	28/04/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Mường	7.0
10	050360	NGUYỄN THANH HUYỀN	06/11/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.0
11	050361	NGUYỄN THU HUYỀN	15/09/2006	Nghệ An	x	Kinh	7.8
12	050362	NGUYỄN THU HUYỀN	29/10/2006	BV tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	8.0
13	050363	PHẠM THU HUYỀN	19/09/2006	Yên Sơn - Tuyên Quang	x	Kinh	8.3
14	050376	CHU MAI HƯƠNG	19/07/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.3
15	050378	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	11/03/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.0
16	050412	LÊ TRUNG KIÊN	28/04/2006	TP Hòa Bình, Hòa Bình		Kinh	7.2
17	050419	TRẦN TUỆ LAM	15/02/2006	Mai Châu, Hoà Bình	x	Kinh	8.6
18	050421	NGUYỄN NGỌC LAN	21/12/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.7
19	050422	NGUYỄN PHƯƠNG LAN	13/10/2006	BV Huyện Lạc Sơn	x	Kinh	7.5
20	050424	NGUYỄN NGỌC LÂM	14/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.9
21	050428	NGUYỄN THỊ THANH LEN	19/01/2006	Chương Mỹ - Hà Nội	x	Kinh	7.4
22	050429	HOÀNG NHẬT LỆ	29/07/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.6
23	050434	BÙI DIỆU LINH	20/04/2006	trạm y tế Phú Văn	x	Kinh	7.1
24	050436	CHU THỊ KHÁNH LINH	22/10/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.3

Ngày tháng năm 20...
CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HĐ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoảng ngày 05/6/2021

DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN VĂN

Phòng thi số: 4

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050438	ĐINH HÀ LINH	06/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.8
2	050440	ĐOÀN DIỆU LINH	08/08/2006	BV tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	8.1
3	050446	HOÀNG NGỌC LINH	30/01/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.7
4	050450	LÊ PHƯƠNG LINH	20/06/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.6
5	050458	NGUYỄN HOÀNG LINH	20/09/2006	BV Chương Mỹ, Hà Tây	x	Mường	8.4
6	050459	NGUYỄN HỒNG LINH	30/07/2006	Đà Bắc, Hòa Bình	x	Mường	8.2
7	050461	NGUYỄN KHÁNH LINH	24/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.5
8	050463	NGUYỄN NGỌC LINH	23/01/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.0
9	050465	NGUYỄN NGỌC LINH	14/03/2006	Bệnh viện tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	8.1
10	050467	NGUYỄN NGỌC LINH	14/10/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.3
11	050469	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	05/01/2006	Yên Thủy, Hoà Bình	x	Kinh	8.5
12	050477	NGUYỄN THỦY LINH	01/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.1
13	050478	NGUYỄN THỦY HẢI LINH	05/01/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Mường	7.7
14	050481	NGUYỄN VŨ KHÁNH LINH	15/01/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.0
15	050482	PHAN KIỀU LINH	30/01/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.9
16	050485	PHẠM HOÀNG LINH	24/09/2006	Hòa Bình		Mường	7.6
17	050486	PHẠM KHÁNH LINH	12/08/2006	Hà Nội	x	Kinh	7.8
18	050487	PHẠM MAI LINH	05/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.2
19	050489	QUÁCH HÀ LINH	27/03/2006	Lương Sơn - Hòa Bình	x	Kinh	8.6
20	050493	TRẦN KHÁNH LINH	03/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.6
21	050497	TRẦN THẢO LINH	26/03/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.3
22	050498	TRẦN THUỶ LINH	29/03/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.1
23	050500	TRẦN THÚY LINH	11/09/2006	Bệnh viện huyện Mai Châu	x	Kinh	7.8
24	050501	TRỊNH PHƯƠNG LINH	06/10/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.6

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH
HĐ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
Khoảng ngày 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
MÔN THI: CHUYÊN VĂN

Phòng thi số: 5

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050502	VŨ PHƯƠNG LINH	02/02/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.4
2	050510	NGUYỄN THÀNH LONG	16/08/2006	Hòa Bình		Kinh	7.7
3	050518	VŨ PHÚ LỘC	03/12/2006	Cao Phong Hoà Bình		Kinh	8.7
4	050522	TRẦN THỊ NGỌC LƯƠNG	22/07/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.1
5	050525	ĐỖ KHÁNH LY	06/06/2006	bv tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.4
6	050536	BÙI THANH MAI	27/07/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.8
7	050540	NGUYỄN NGỌC NHƯ MAI	21/10/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.0
8	050547	VŨ NHẬT MAI	29/10/2006	Yên Thủy - Hòa Bình	x	Kinh	8.7
9	050549	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	28/06/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.5
10	050561	NGUYỄN QUANG MINH	14/10/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Mường	7.0
11	050565	PHẠM QUANG MINH	28/10/2006	Hòa Bình		Kinh	7.6
12	050578	NGUYỄN HÀ MY	16/10/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.3
13	050580	NGUYỄN TRẢ MY	25/05/2006	Kỳ Sơn - Hòa Bình	x	Kinh	7.2
14	050595	NGUYỄN PHƯƠNG NGÀ	26/07/2006	Bệnh viện tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	8.0
15	050598	TRỊNH PHƯƠNG NGÀ	03/06/2006	bv Hà Đông, Hà Tây	x	Kinh	8.2
16	050600	HOÀNG NGỌC BẢO NGÂN	02/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.3
17	050603	NGUYỄN DIỆU NGÂN	31/01/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.6
18	050604	NGUYỄN THANH NGÂN	24/02/2006	bv tx Hòa Bình	x	Mường	7.3
19	050606	PHẠM NGUYỄN HẢI NGÂN	27/04/2006	BV Từ Dũ, TP HCM	x	Kinh	7.3
20	050607	TRẦN PHẠM TUYẾT NGÂN	18/02/2006	Mai Châu - Hòa Bình	x	Kinh	7.8
21	050613	BÙI HỒNG NGỌC	09/10/2006	Chương Mỹ - Hà Tây	x	Mường	7.6
22	050615	ĐỖ MINH NGỌC	07/10/2006	BV đa khoa Lương Sơn	x	Kinh	8.8
23	050621	NGUYỄN PHÚC AN NGỌC	22/09/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.4
24	050624	NINH BẢO NGỌC	29/01/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.2

Ngày tháng năm 20...
CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HĐ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoa ngày: 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN VĂN

Phòng thi số: 6

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050629	TRẦN THỊ MINH NGỌC	26/08/2006	Hà Nội	x	Kinh	8.1
2	050630	VŨ TRẦN BẢO NGỌC	21/09/2006	bv tx Hòa Bình	x	Kinh	7.4
3	050633	LÊ THẢO NGUYỄN	22/04/2006	TT y tế Chương Mỹ - Hà Nội	x	Kinh	8.7
4	050636	QUÁCH THẢO NGUYỄN	29/09/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.3
5	050657	VŨ THỊ HỒNG NHUNG	17/02/2006	BV tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	8.7
6	050672	ĐINH MAI PHƯƠNG	27/09/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	7.6
7	050676	HOÀNG LÊ PHƯƠNG	11/03/2006	bv tỉnh Đồng Nai	x	Kinh	7.5
8	050679	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	09/05/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.4
9	050685	NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG	03/09/2006	Hòa Bình	x	Mường	8.1
10	050687	TRẦN MAI PHƯƠNG	14/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.8
11	050688	TRẦN THANH PHƯƠNG	27/03/2006	Lương Sơn - Hòa Bình	x	Mường	8.3
12	050711	TRƯƠNG THỊ NHƯ QUỲNH	10/01/2006	trạm y tế xã Ngọc Sơn	x	Kinh	7.6
13	050717	BÙI THÁI SƠN	31/12/2006	bv huyện Yên Thủy, Hòa Bình		Mường	7.3
14	050726	BÙI MINH TÂM	07/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.3
15	050727	CAO MINH TÂM	24/02/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.2
16	050728	HOÀNG VIỆT TÂM	23/10/2006	bv tỉnh Hoà Bình	x	Mường	8.2
17	050733	BÙI VŨ HOÀI THANH	18/10/2006	bv tỉnh Hà Nam	x	Kinh	7.7
18	050735	NGUYỄN PHƯƠNG THANH	23/10/2006	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	x	Kinh	8.2
19	050747	NGUYỄN THANH THẢO	28/12/2006	Hòa Bình	x	Mường	8.2
20	050753	TRẦN THANH THẢO	16/06/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.5
21	050754	TRẦN VI THẢO	12/01/2006	Bệnh viện tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	7.8
22	050765	BÙI NGỌC THIÊN	22/09/2006	Cao Phong, Hòa Bình		Kinh	7.2
23	050772	ĐINH NGUYỄN TRANG THƠ	22/12/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.4
24	050776	PHẠM THỊ HOÀI THU	14/09/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.8

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HĐ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khóa ngày: 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN VĂN

Phòng thi số: 7

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050777	TRẦN PHƯƠNG THU	17/11/2006	BV huyện Lương Sơn - Hòa Bình	x	Kinh	8.4
2	050784	TRẦN THANH THỦY	16/11/2006	Tp Hòa Bình , Hòa Bình	x	Kinh	8.2
3	050787	NGUYỄN THỊ MINH THÚY	21/10/2006	Bv Thị Xã Hòa Bình, Hòa Bình	x	Mường	8.1
4	050789	LÊ ANH THƯ	19/09/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.0
5	050791	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	19/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.5
6	050792	NGUYỄN VI THƯ	05/11/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.4
7	050794	PHẠM THỊ THANH THƯ	07/05/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.2
8	050795	TRẦN ANH THƯ	09/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.7
9	050812	BÙI PHƯƠNG TRANG	22/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	7.8
10	050815	CHU NGỌC MINH TRANG	21/06/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.6
11	050820	LÊ HUYỀN TRANG	18/02/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.6
12	050822	LÊ THỦY TRANG	26/03/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.2
13	050830	NGUYỄN QUỲNH TRANG	21/12/2006	bv tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.1
14	050833	NGUYỄN THU TRANG	25/08/2006	Hòa Bình	x	Mường	8.2
15	050837	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	11/03/2006	Ninh Bình	x	Kinh	8.0
16	050841	ĐẶNG HÀ TRÂN	30/01/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.5
17	050850	HOÀNG THỊ THANH TRÚC	20/07/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.1
18	050854	NGUYỄN TIẾN TRƯỜNG	31/10/2006	Hòa Bình		Kinh	7.0
19	050863	LÊ VĨNH TUỆ	04/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.2
20	050866	LÊ ÁNH TUYẾT	17/09/2006	BV tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	8.0
21	050883	NGUYỄN LAN UYÊN	16/02/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.4
22	050887	NGUYỄN THẢO VÂN	21/03/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.2
23	050888	PHẠM NGUYỄN THẢO VI	29/10/2006	bv Phụ sản Trung Ương	x	Kinh	8.8
24	050892	PHẠM HOÀNG VIỆT	02/03/2006	Hòa Bình		Kinh	8.2

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH
HỆ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
Khoa ngày: 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
MÔN THI: CHUYÊN VĂN

Phòng thi số: 8

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050903	HÀ NHẬT VY	16/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.5
2	050905	NGUYỄN HÀ VY	25/12/2006	bv tỉnh Hoà Bình	x	Mường	7.6
3	050911	LÊ BẢO YẾN	29/01/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.3

Ngày tháng năm 20...
CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI